TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ	*Đạ Huoai, ngày 25 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 72/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: Thôn 2, trường Tiểu học xã Đ, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị L và Anh Trần Thanh T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 23/2016; ngày 12/5/2016 của Ủy ban nhân dân thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục cháu Trần Bảo Châu, sinh ngày 07/7/2019 cho đến khi con thành niên.

Anh Trần Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng với số tiền là 1.500.000đ *(một triệu năm trăm ngàn đồng)* cho đến khi cháu Trần Bảo Châu thành niên. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu luật pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L thỏa thuận nhận nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Chị Nguyễn Thị L đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004057 ngày 21/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền án phí. Anh Trần Thanh T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Đạ Huoai (02);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (02);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn (03);

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lập